TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 24/9/2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiển.

2. Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân huyện Đông Hưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019; về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo quyết Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trương Thị B, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Phạm L, xã Đoàn T, huyện Thanh M, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Trường S, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn Minh Ch, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn chị Trương Thị B trình bày:*

Chị và anh Hoàng Trường S tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình vào ngày 28 tháng 12 năm 2012. Sau kết hôn vợ chồng sinh sống cùng gia đình anh S tại Thôn Minh Ch, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình. Trong thời gian chung sống, vợ chồng

không có hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và tính cách không hợp nhau; vì vậy, sau ngày đăng ký kết hôn khoảng 02 tháng chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Thôn Phạm L, xã Đoàn T, huyện Thanh M, tỉnh Hải Dương sống ly thân với anh S. Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau nữa. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh S để chị ổn định làm ăn.

Chị và anh S không có con chung và không có tài sản chung.

* Anh Hoàng Trường S có nơi cư trú tại Thôn Minh Ch, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình. Mọi văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập anh S lên Tòa án để nộp văn bản ghi ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị B; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 và lần 2; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đều được Tòa án tống đạt hợp lệ cho anh S theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh S không đến Tòa án để làm việc, không xuất trình tài liệu chứng cứ cho Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa.

** Qua xác minh với anh Hoàng Hoa Th là anh trai của anh Hoàng Trường S, có nội dung:*

Chị B và anh S kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình vào ngày 28 tháng 12 năm 2012. Sau kết hôn, chị B và anh S sinh sống cùng gia đình anh trên khuôn viên đất của bố mẹ đẻ anh (bố mẹ đẻ anh đều đã mất); chị B và anh S chung sống không hạnh phúc nên sau khi đăng ký kết hôn được khoảng 02 tháng thì chị B bỏ hẳn về bên ngoại ở tỉnh Hải Dương sinh sống. Sau khi chị B bỏ về bên ngoại thì anh S ra Quảng Ninh làm ăn tự do, không có địa chỉ cụ thể, thỉnh thoảng gia đình có công việc anh S mới về nhà. Tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng liên quan đến việc giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị B và anh S mà Tòa án gửi về cho anh S, anh đều nhận thay anh S và đều thông báo về nội dung của văn bản tố tụng của Tòa án cho anh S qua điện thoại di động nhưng anh S đều nói "vợ chồng ly thân nhau đã lâu, không thể níu kéo được chị B, công việc của anh S bận mải nên không thể về Tòa án làm việc. Chị B xin ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét quyết định".

Anh S và chị B không có con chung và không có tài sản chung.

** Qua xác minh tại UBND xã Đông H, có nội dung:*

Chị B và anh S kết hôn tư nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình vào ngày 28 tháng 12 năm 2012. Sau kết hôn, chị B và anh S sinh sống cùng gia đình anh S được thời gian ngắn thì chị B bỏ về bên ngoại ở tỉnh Hải Dương sinh sống. Anh S có nơi cư trú tại Thôn Minh Ch, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; anh S lao động tự do, thỉnh thoảng mới về nơi cư trú. Anh S và chị B không có con chung, thời gian ly thân nhau đã lâu, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B.

- Về con chung: Chị B và anh S không có con chung.

- Về tài sản: Chị B xác định không có tài sản chung; anh S không có lời khai nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Bị đơn anh Hoàng Trường S có nơi cư trú tại Thôn Minh Ch, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Anh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh S.

- Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị B và anh Hoàng Trường S được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị B và anh S không có hạnh phúc nên sau kết hôn được khoảng 02 tháng chị B và anh S đã sống ly thân. Thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu, anh S không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh S cũng không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa, điều đó chứng tỏ anh S không có thiện chí đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B.

[2] Về con chung: Chị B và anh S không có con chung.

[3] Về tài sản: Do chị B không yêu cầu giải quyết, anh S không có lời khai về tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí : Chị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị B và anh S có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trương Thị B được ly hôn anh Hoàng Trường S.

2/. Về con chung: Chị Trương Thị B và anh Hoàng Trường S không có con chung.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Trương Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị B đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008032 ngày 05/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Trương Thị B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Hoàng Trường S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung